

Test Case

Kiểm thử phần mềm
Bộ môn Công nghệ phần mềm

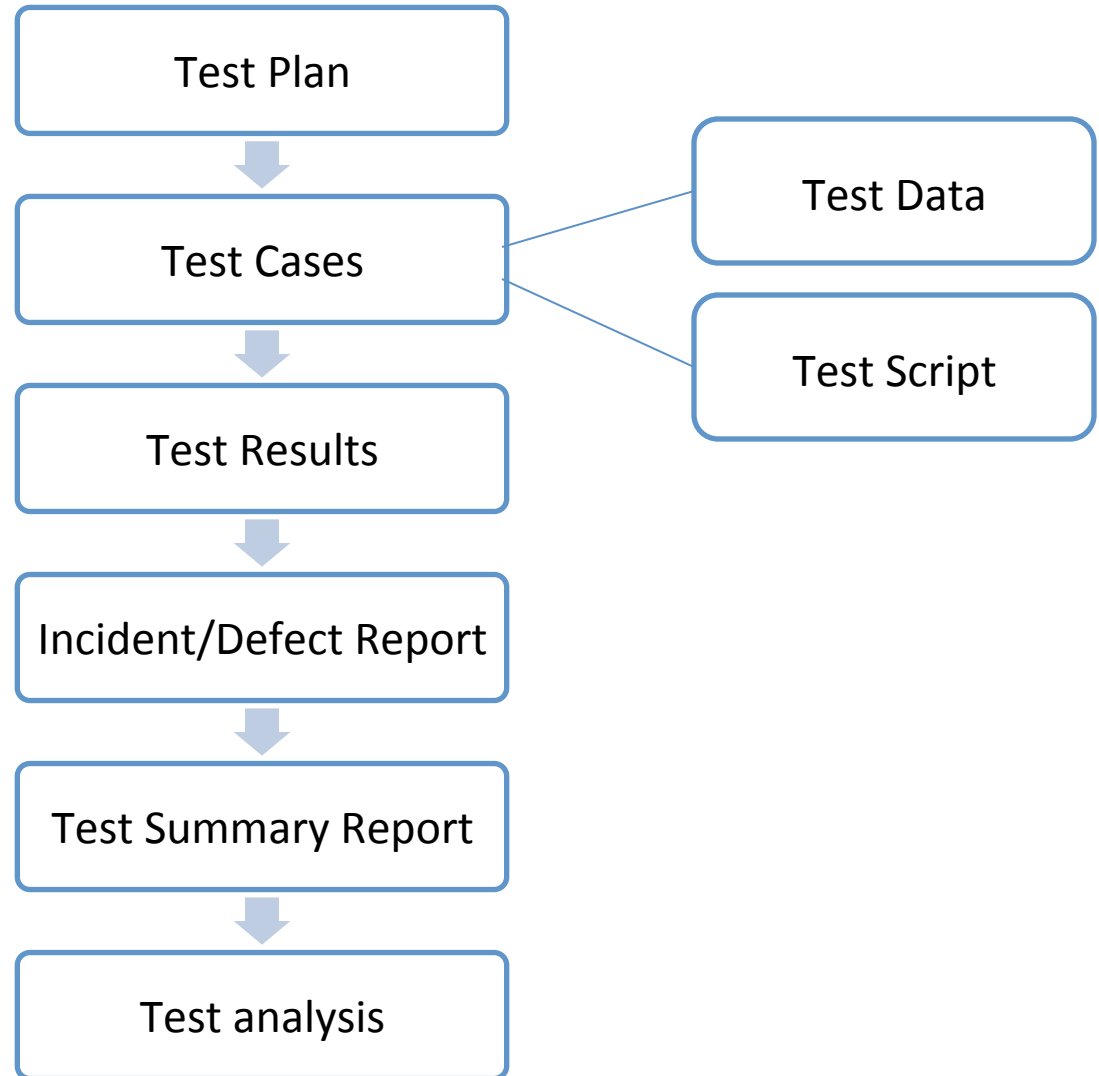


KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Nội dung

- ☐ Test case là gì?
- ☐ Đầu vào Test case
- ☐ Cấu trúc Test case
- ☐ Cấu trúc Test result
- ☐ Good Test case

Tài liệu kiểm thử



Test case là gì?

- Là một tình huống kiểm tra, được thiết kế để kiểm tra một đối tượng có thỏa mãn yêu cầu đặt ra hay không.
- 3 bước cơ bản
 - ▣ Mô tả : đặc tả các điều kiện cần có để tiến hành kiểm tra.
 - ▣ Nhập : đặc tả đối tượng hoặc dữ liệu cần thiết, được sử dụng làm đầu vào để thực hiện kiểm tra.
 - ▣ Kết quả mong chờ : kết quả trả về từ đối tượng kiểm tra.
- Test scenario → test case → Test Step
 - ▣ **Test Step**: một hành động để thực hiện và đáp ứng mong đợi
 - ▣ **Test Case**: danh sách các test step
 - ▣ **Test Scenario**: danh sách các test case và phối hợp của chúng.

Đầu vào Test case

- ☐ Test plan
- ☐ Test design
- ☐ Requirement Specification,
- ☐ GUI design
- ☐ Database design
- ☐ Prototype
- ☐ User manual, technical manual
- ☐ Domain knowledge, business experience

Cấu trúc Test case

1. Test case ID
2. Test name
3. Precondition
4. Test step
5. Expected result

1. Test case ID

- ☐ Mã định danh duy nhất để phân biệt các test case
- ☐ Nên được đặt sao cho
 - ☐ Dễ biết được test case thuộc chức năng nào
 - ☐ Dễ thêm 1 test case mới cho cùng 1 chức năng
 - ☐ Không dùng lại ID của test case đã bị xóa
- ☐ Ví dụ:
 - ☐ Người dùng_Đăng nhập_01
 - ☐ Người dùng_Đăng nhập_02
 - ☐ Quản tri_Thêm tài khoản_01
 - ☐ Quản tri_Thêm tài khoản_02

2. Test name/Test description

- ☐ Mô tả mục đích của test case
- ☐ Nên:
 - ☐ Ngắn gọn, rõ ràng
 - ☐ Mô tả một cách tổng quan mục đích của test case
- ☐ Ví dụ:
 - ☐ Thêm tài khoản thành công
 - ☐ Không được phép thêm tài khoản có ký tự đặc biệt
 - ☐ Không được phép thêm tài khoản đã tồn tại
 - ☐ Không được phép thêm tài khoản không có email

3. Precondition

- ☐ Tập các bước phải thực hiện trước khi chạy test case
- ☐ Cũng có thể là 1 hoặc chuỗi các test case khác
- ☐ Ví dụ:
 - ☐ Mở trình duyệt IE
 - ☐ Truy cập đường dẫn <http://10.16.51.8/Test>
 - ☐ Đăng nhập với tài khoản admin
 - ☐ Kiểm tra tài khoản “abc” chưa tồn tại
 - ☐ Đăng ký tài khoản “abc”

4. Test step

- Tập các bước/hành động được thực hiện để hoàn thành mục đích của test case
- Nên:
 - ▣ Mô tả chi tiết, **dùng giá trị cụ thể**
 - ▣ Ngắn gọn, từng bước cụ thể
 - ▣ Các bước nên được đánh thứ tự
- Ví dụ:
 1. Mở màn hình đăng nhập
 2. Nhập ô Username giá trị “abc”
 3. Nhập ô Password giá trị “123”
 4. Bấm vào button [Submit]

5. Expected result

- Tập kết quả trả về được mong đợi sau khi chạy test case
- Ví dụ:
 - Màn hình thông báo đăng nhập thành công xuất hiện
 - Tài khoản “abc” xuất hiện trong danh sách tài khoản
 - Thông báo người dùng chưa nhập email xuất hiện
 - Thông báo số khách vượt quá số lượng qui định xuất hiện

Cấu trúc Test result

6. Actual result

- Kết quả thực tế

7. Status

- Trạng thái của test case
- Các trạng thái: Pass/Fail/Untest

8. Tester

- Người thực hiện test

9. Tested date

- Ngày thực hiện test

10. Remark

- Ghi chú

Good Test Case

- ☐ Accurate – test what is designed to test
- ☐ Economical – no unnecessary steps
- ☐ Repeatable, reusable – keep going on
- ☐ Traceable – to a requirement
- ☐ Appropriate – for test environment
- ☐ Self standing – independent of the writer
- ☐ Self cleaning – picks up after itself

Bad Test Case

- ☐ Mục tiêu Test không rõ ràng
- ☐ Không có Test Data cụ thể
- ☐ Mô tả các bước không rõ ràng
- ☐ Không mô tả kết quả mong đợi
- ☐ Quá phức tạp
- ☐ ...

Thảo luận

